

Số: 82/W-TVĐXD.....
V/v: Giải trình Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023
so với cùng kỳ năm 2022

Kiên Giang, ngày 28 tháng 04 năm 2023

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Tại điều 14, điểm 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang xin giải trình về kết quả kinh doanh của báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất quý 1 và năm 2023, lợi nhuận biến động hơn 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2022:

Tóm tắt báo cáo tài chính riêng quý 1 và năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022
Đơn vị: VND đồng

STT	Diễn giải	Quý 1/2023	Quý 1/2022	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
A	B	1	2	3=(1-2)/2	
1	Doanh thu thuần	230.870.097.951	223.749.960.742	3%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	277.851.187	244.337.774	14%	
3	Giá vốn hàng bán	162.851.524.923	152.807.726.280	7%	
4	Chi phí tài chính	6.350.256.763	4.475.642.341	42%	
5	Chi phí bán hàng	3.722.266.400	3.539.049.755	5%	
6	Chi phí quản lý DN	23.231.384.046	20.529.615.810	13%	
7	LN trước thuế	35.149.056.213	42.590.275.067	-17%	
8	Lợi nhuận sau thuế	28.511.563.150	34.034.136.409	-16%	

Tóm tắt báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 và năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022

STT	Diễn giải	Quý 1/2023	Quý 1/2022	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
A	B	1	2	3=(1-2)/2	
1	Doanh thu thuần	251.087.983.964	244.536.814.191	3%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	802.046.429	1 888 298 956	-58%	
3	Giá vốn hàng bán	171.625.410.687	165 438 933 089	4%	
4	Chi phí tài chính	8.190.283.377	7 445 573 609	10%	
5	Chi phí bán hàng	6.353.682.499	6 198 744 556	2%	
6	Chi phí quản lý DN	31.587.643.870	27 173 782 262	16%	
7	LN trước thuế	33.563.708.673	40.165.808.481	-16%	
8	Lợi nhuận sau thuế	25.446.353.926	32.412.390.676	-21%	



Lợi nhuận sau thuế quý 1 năm 2023: báo cáo riêng giảm 16%, báo cáo hợp nhất giảm 21% so với cùng kỳ năm 2022;

Nguyên nhân chủ yếu sau:

Năm 2023, doanh thu quý 1/2023 trên báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất đều tăng 3% nhưng chi phí giá vốn tăng cao: báo cáo riêng tăng 7%, báo cáo hợp nhất tăng 4% so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân trong kỳ, doanh thu của dự án Nhà ở Xã hội chiếm tỷ trọng 35% trên tổng doanh thu quý 1 và theo quy định về giá bán nhà ở xã hội, lợi nhuận không vượt quá 10% chi phí đầu tư. Vì vậy tỉ suất lợi nhuận của dự án Nhà ở xã hội làm giảm lợi nhuận chung của Công ty.

Công ty CP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng KG xin giải trình Ủy Ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân trọng.

Nội nhận:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GDCK-TP.HCM
- Lưu: Văn phòng, BTC

CTY CP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XDKG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Như Phương